TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1611/2024/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 19 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 1534/2024/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 về " ly hôn", giữa:

Nguyên đơn : Bà Phạm Thị Kiều A, sinh năm 1999
Địa chỉ: 549/15 L, Phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1996
Địa chỉ: 549/15 L, Phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Kiều A và ông Nguyễn Văn D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Phạm Thị Kiều A và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 16 tháng 9 năm 2019 do Ủy ban nhân dân xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Phúc An Khang, sinh ngày 26/3/2020 và Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 26/4/2021. Giao cho ông Nguyễn Văn D có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Phúc An Khang

và Nguyễn Gia Hưng đến tuổi trưởng thành. Bà Phạm Thị Kiều A có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con chung số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng/01 tháng cho đến khi 02 trẻ trưởng thành, cấp dưỡng vào ngày 30 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thi hành từ tháng 12 năm 2024.

Bà Phạm Thị Kiều A có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Việc giao nhận tiền được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu đến hạn, bà A không tự nguyện thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành quyết định.

Kể từ khi ông D có đơn yêu cầu thi hành án, bà Kiều A chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng bà A còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Phạm Thị Kiều A tự nguyện chịu, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà A đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 0012791 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương